

Số: 272/2020/QĐST-VHNGĐ

Tân Uyên, ngày 23 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 254/2020/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Trần Quốc C, sinh năm 1994; địa chỉ thường trú: Ấp 4, xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau; địa chỉ tạm trú: Tổ 6, khu phố 5, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1996; địa chỉ thường trú: Ấp C, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: Ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

XÉT THẤY:

[1] Ông Trần Quốc C và bà Nguyễn Thị Mỹ D tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được UBND xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau và được cấp GCN kết hôn số 58 quyển số 01 ngày 02/05/2019. Trong quá trình chung sống, ông C và bà D không có con chung. Ngày 18/9/2020, ông C và bà D có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/10/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, ông C và bà D đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/10/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quốc C và bà Nguyễn Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông Trần Quốc C và bà Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0051716 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã B, huyện B, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh Nga